

Số: *2192*/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *15* tháng *9* năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Bộ tiêu chí về xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và phân công các Sở, ngành phụ trách, hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 263/QĐ-TTg ngày 02/02/2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tại Tờ trình số 246/TTr-VPĐP ngày 19/8/2022 và Văn bản số 289/VPĐP-NV ngày 12/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Bộ tiêu chí về xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 và phân công các Sở, ngành phụ trách, hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí (*nội dung chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Các Sở, ngành, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh:

a) Hướng dẫn các địa phương thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí do ngành phụ trách và hướng dẫn đánh giá, thẩm định xét công nhận xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Căn cứ hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và các văn bản có liên quan chỉ đạo các xã tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí về xóm nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 gắn với xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Tổ chức thẩm định, quyết định công nhận “Xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu” giai đoạn 2021-2025.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, việc thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xóm nông thôn mới kiểu mẫu sau đạt chuẩn trên địa bàn các xã để đảm bảo phát triển nông thôn bền vững.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Tân*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UB MTTQ và các tổ chức đoàn thể của tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu : VT, CNN&XD, TH. *X*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình

**Phụ lục: BỘ TIÊU CHÍ XÓM NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU TỈNH THÁI NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ PHÂN CÔNG CÁC SỞ,
NGÀNH PHỤ TRÁCH, HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ**
(Kèm theo Quyết định số 2192/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên)

TT	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Thang điểm	Đơn vị phụ trách, hướng dẫn
1	Quy hoạch	Có sơ đồ chỉ dẫn cơ sở hạ tầng, khu dân cư xóm	Đạt	3	Sở Xây dựng
2	Giao thông	2.1. Tỷ lệ đường trục xóm và đường liên xóm được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	100%	3	Sở Giao thông vận tải
		2.2. Tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hóa, sạch và không lầy lội vào mùa mưa	100% (≥80% là đường nhựa hoặc bê tông)	3	
		2.3. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa, đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm	100% (≥50% là đường nhựa hoặc bê tông)	2	
		2.4. Có tổ tự quản của xóm hoạt động hiệu quả, thường xuyên quản lý, duy tu, bảo dưỡng đường theo qui định. Các đoạn đường xóm, liên xóm được đăng ký và thực hiện “Đoạn đường sáng - xanh - sạch - đẹp”.	Đạt	2	
3	Văn hoá	3.1. Nhà văn hoá - Khu thể thao xóm đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đạt	3	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
		3.2. Có tủ sách ít nhất 100 đầu sách	Đạt	3	
		3.3. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao đáp ứng nhu cầu người dân địa phương, thu hút trên 30% người dân tham gia sinh hoạt. Có ít nhất 01 đội hoặc câu lạc bộ thể thao - văn hóa - văn nghệ hoạt động thường xuyên, hiệu quả	Đạt	3	
		3.4. Xóm đạt danh hiệu “Xóm văn hóa” 02 năm liên tục trở lên	Đạt	3	
		3.5. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa	≥90%	3	

TT	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Thang điểm	Đơn vị phụ trách, hướng dẫn
4	Nhà ở, hàng rào, cổng, ngõ, vườn, hộ	4.1. Không có nhà tạm, nhà dột nát	Đạt	3	Sở Xây dựng
		4.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố	$\geq 95\%$	3	
		4.3. Hàng rào, cổng ngõ được xây dựng, chỉnh trang hài hòa với cảnh quan của làng quê	Đạt	3	Sở Nông nghiệp và PTNT
		4.4. Tỷ lệ hộ đã thực hiện chỉnh trang vườn nhà (vườn được canh tác các loại cây trồng thích hợp, hiệu quả kinh tế, có thu nhập; có ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất)	$\geq 60\%$	3	
5	Y tế	5.1. Dân số thường trú trên địa bàn xóm được quản lý, theo dõi sức khỏe	$\geq 90\%$	2	Sở Y tế
		5.2. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	$\geq 95\%$	2	
		5.3. Tỷ lệ hộ dân trong xóm có tủ thuốc y tế gia đình	100%	2	
6	Môi trường	6.1. Tỷ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	$\geq 60\%$	4	Sở Nông nghiệp và PTNT
		6.2. Tỷ lệ hộ dân tham gia vệ sinh môi trường, rác thải được phân loại ngay từ hộ gia đình: hữu cơ và vô cơ; có túi hoặc thùng ghi rõ loại rác và được thu gom, xử lý theo quy định	100%	4	Sở Tài nguyên và Môi trường
		6.3. Ở khu dân cư tập trung và cơ sở sản xuất - kinh doanh có hệ thống xử lý tự thấm hoặc muong thoát nước thải đảm bảo vệ sinh, không gây ô nhiễm môi trường, chất thải rắn và nước thải được thu gom, xử lý theo quy định.	Đạt	4	
		6.4. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường	100%	4	Sở Nông nghiệp và PTNT
		6.5. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.	100%	4	Sở Y tế

TT	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Thang điểm	Đơn vị phụ trách, hướng dẫn
7	Hệ thống chính trị và an ninh trật tự	7.1. Chi bộ xóm được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên	Đạt	3	Sở Nội vụ
		7.2. Các tổ chức chính trị - xã hội của xóm đạt loại khá trở lên	Đạt	3	
		7.3. Ba năm liên tục tính đến thời điểm xét, công nhận nông thôn mới kiểu mẫu xóm được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự theo Thông tư của Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự"; được phân loại phong trào "xuất sắc".	Đạt	2	Công an tỉnh
		7.4. Có ít nhất một mô hình tự quản về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hoạt động hiệu quả; có camera kết nối với mô hình camera của xã phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh, tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả.	Đạt	2	
		7.5. Hai năm liên tục tính đến thời điểm xét, công nhận xóm nông thôn mới kiểu mẫu, trên địa bàn xóm: Không có tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội, tệ nạn xã hội; tai nạn giao thông, cháy, nổ giảm so với năm trước.	Đạt	2	
8	Sản xuất, kinh doanh	8.1. Có mô hình ứng dụng khoa học công nghệ cao và chuyển đổi số vào sản xuất hiệu quả, người dân tham gia hợp tác xã hoặc liên kết sản xuất hàng hóa, sản phẩm chủ lực, OCOP của địa phương	≥ 1 mô hình	6	Sở Nông nghiệp và PTNT
		8.2. 100% hộ dân sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xóm ký cam kết và thực hiện đúng cam kết: Không lạm dụng hoá chất hoặc sử dụng chất cấm trong sản xuất, kinh doanh	Đạt	6	
9	Hộ nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo (Trừ số hộ nghèo không có khả năng lao động)	0%	5	Sở LĐ-TB&XH
10	Thu nhập	Thu nhập bình quân đầu người/năm của xóm cao hơn từ 1,2 lần trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người/năm của xã đạt chuẩn nông thôn mới (tại thời điểm xét công nhận)	Đạt	5	Cục Thống kê
		Tổng điểm		100	

Ghi chú: Xóm được công nhận là "Xóm đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu" khi đạt 10/10 tiêu chí, đạt từ 90 điểm trở lên.